TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 436/2023/QĐST – HNGĐ	*Phụng Hiệp, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 696/2023/TLST– HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Bảo C, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân P, thị xã L, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Phúc D, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Phương L, xã Phương B, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Bùi Thị Bảo C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Phạm Văn Phúc Đ, sinh ngày: 20/6/2018, anh Phạm Văn Phúc D chưa phải cấp dưỡng nuôi con, do chị C không yêu cầu. Dành quyền tới lui thăm và chăm sóc con chung cho anh D, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Bùi Thị Bảo C và anh Phạm Văn Phúc D có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng chị Bùi Thị Bảo C thống nhất nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006293 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chị C được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS H. Phụng Hiệp;
- THA H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng